TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TS** **TỈNH BẮC NINH** Bản án số: 21/2019/HS-ST Ngày 15 tháng 02 năm 2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TS, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Giáp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn An, cán bộ hưu phường Đông Ngàn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh;

2. Ông Nguyễn Kiên Cường, cán bộ hưu xã Tam Sơn, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Những người tiến hành tố tụng khác:

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Thư ký Toà án thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Thân Thanh Huyền, Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 18/01/2019. Hội đồng xét xử Quyết định hoãn phiên toà; phiên toà được mở lại vào ngày 15/02/2019 đối với bị cáo:

Vũ Tiến D, sinh năm 1977; tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký HKTT: Số 16, ngõ 114, Hàm Tử Quan, phường C, quận H, thành phố Hà Nội;

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn phổ thông: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G, sinh 1955 và bà Vũ Thị L, sinh 1955, đã chết; bị cáo có vợ là Trần Thu H, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2000;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 02;

- Tại Quyết định số: 2515/QĐ-UBND ngày 06/11/2012 của Chủ tịch UBND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc đối với Vũ Tiến D với thời hạn 24 tháng. Ngày 06/11/2014,D chấp hành xong Quyết định.

- Tại Quyết định số: 06/QĐ-TA ngày 01/6/2016 của Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, Quyết định đưa Vũ Tiến D vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng. Ngày 23/01/2018,D chấp hành xong Quyết định.

Nhân thân:

- Tháng 3/1995D bị Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi "Gây rối trật tự công cộng";
- Tháng 5/1996D bị Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý";
- Ngày 23/5/1996D bị Công an phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi "Trộm cắp tài sản";
- Bản án số: 193/HSST ngày 26/4/1997 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạtD 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";
- Bản án số: 254/HSST ngày 20/7/1998 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạtD 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";
- Ngày 07/8/1999D bị Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";
- Bản án số 873/HSST ngày 12/7/2000 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạtD 36 thánh tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản của công dân".
- Bản án số: 209/HSST ngày 15/7/2003 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạtD 28 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".D đã chấp hành xong toàn bộ bản án trước ngày phạm tội lần này;
- Bản án số: 581/2007/HSST ngày 26/11/2007 của Toà án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã xử phạtD 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";
- Bản án số: 149/2010/HSST ngày 30/6/2010 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạtD 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Ngày 27/01/2012D đã chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong toàn bộ bản án trước ngày phạm tội lần này;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Bế Văn D, sinh năm 1993, trú tại: Làng Gà 1, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nghiêm Văn T, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn Quan Độ, xã Nghiêm Văn Tạo, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt;

- Anh Nguyễn Phạm Quốc T, sinh năm 1993;

Trú tại: Khu phố T, phường Đ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, Vắng mặt;

- Anh Đào Quang T, sinh năm 1994;

Trú tại: Khu phố T, phường Đ, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, vắng mặt,

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 31/10/2018, Vũ Tiến D, sinh năm 1977 đi bộ từ nhà nghỉ TuấnD ở khu phố Tân Lập, phường Đình Bảng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đến quán cơm Thịnh Nhi ở gần đó để ăn cơm trưa. Trong lúc ngồi ăn cơm,D quan sát thấy anh Bế Văn D, sinh năm 1993, trú tại Làng Gà, xã Trấn Yên, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS: 12D1-045.47 đến quán ăn. Anh D dựng xe ở trước cửa quán, đầu xe hướng ra đường tỉnh lộ 295B, đuôi xe hướng vào nhà máy gạch ở gần quán cơm, xe khoá cổ nhưng không khoá càng. Quan sát thấy ổ khoá điện xe của anh D hình dẹt vàD có mang theo 01 bộ vam phá khoá để sẵn trong túi quần, nênD đã nảy sinh ý định trộm cắp xe của anh D bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi ăn xong,D đi ra chỗ xe của anh D, ngồi lên xe, quan sát không thấy ai để ý.D dùng tay trái lấy bộ vam phá khoá từ trong túi quần bên trái cắm vào ổ khoá điện xe anh D, rồi dùng lực của hai tay vặn theo chiều kim đồng hồ phá khoá. Khi phá được khoá,D nổ máy điều khiển xe đến cửa hàng xe đạp điện của anh Nghiêm Văn T, sinh năm 1981 ở thôn Quan Độ, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh gặp anh Tạo.D nói với anh Tạo là đang đi mua hàng bị thiếu tiền, nên muốn cắm chiếc xe làm tin để vay 2.000.000 đồng. Anh Tạo đồng ý giữ chiếc xeD vừa trộm cắp được của anh D và choD vay 2.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền từ anh D,D chi tiêu hết 800.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng trả tiền thuê phòng nghỉ cho anh Nguyễn Phạm Quốc T, sinh năm 1993 ở khu phố Thọ Môn, phường Đình Bảng, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh là chủ nhà nghỉ. Số tiền còn lại,D giữ đến khi bị bắt.

Sau khi quan sát hình ảnh camera và các tài liệu có được, Cơ quan điều tra đã triệu tập Vũ Tiến D đến làm việc. Tại cơ quan điều traD đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự nguyện giao nộp 1.200.000 đồng, 01 bộ vam phá khoá bằng kim loại dài 7,7 cm và 01 cờ lê 08 dài 11cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐG ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá thường xuyên thị xã TS đã Kết luận: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius, BKS: 12D1- 045.47D trộm cắp của anh D có trị giá là 9.100.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 17/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố Vũ Tiến D về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Vũ Tiến D khai nhận các tình tiết của vụ án đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo. Bị cáo thừa nhận: Do muốn có tiền tiêu sài cá nhân, lợi dụng anh Bế Văn D dựng xe trước cửa quán cơm không khoá càng. Quan sát thấy không có ai để ý,D đã dùng vam khoá khoá mang theo từ trước, tra vào ổ khoá điện xe anh D phá khoá, lấy xe của anh D đem đến Văn Môn cắm cho anh Tạo để lấy 02 triệu đồng tiêu xài cá nhân. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận định giá tài sản số: 68/KL-HĐĐG ngày 01/11/2018 của Hội đồng định giá thường xuyên thị xã TS và xác định mình đã thực hiện hành vi như bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước Toà hôm nay; Viện kiểm sát nhân dân thị xã

TS truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng. Vam phá khoá bị cáo đút sẵn trong túi quần để xem ai có xe mô tô sơ hở sẽ phá khoá, trộm cắp; chiếc cờ lê bị cáo nộp cho Cơ quan điều tra, bị cáo mang theo để phá khoá. Bị cáo không yêu cầu trả lại.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên toà hôm nay, căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; ý kiến của bị cáo và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến D phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Vũ Tiến D từ 17 đến 20 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 01/11/2018. Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ vam phá khoá bằng kim loại dài 7,7 cm và 01 cờ lê 08 dài 11cm; truy thu 300.000 đồng của Vũ Tiến D để sung ngân sách Nhà nước. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 thẻ nhớ lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên;

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà,

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN XÉT VỀ VỤ ÁN

1. Về tội danh: Lời nhận tội của bị cáo Vũ Tiến D tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với thời gian, không gian, địa điểm và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng với các tình tiết của vụ án mà bị cáo đã thực hiện. Tài sản bị cáo lén lút chiếm đoạt của người bị hại có trị giá là 9.100.000 đồng. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vũ Tiến D phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

2. Về hình phạt:

Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác. Do vậy, chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với Bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu: Có 02 tiền sự và đã 06 lần

bị kết án, 04 lần bị xử phạt hành chính, nhưng đều đã được coi là đương nhiên xoá án tích và chưa bị xử phạt hành chính. Song, bị cáo cũng không được coi là người có nhân thân tốt. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy: Sau khi phạm tội, bị cáo đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Liên quan trong vụ án này còn có anh Nghiêm Văn T là người nhận giữ chiếc xe mô tôD trộm cắp để choD vay tiền, nhưng anh Tạo không biết là xe do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng pháp luật.

3. Về các vấn đề khác:

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được Cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho sở hữu chủ xe như tình trạng ban đầu. Sở hữu chủ đã nhận và không có yêu cầu gì. Do vậy, không cần đặt ra để giải quyết.

Anh Nghiêm Văn T đã được Cơ quan điều tra trả lại 1.700.000 đồng (gồm: 1.200.000 đồngD giao nộp và 500.000 đồng anh Tùng giao nộp). Số tiền 300.000 bị cáo chưa hoàn trả anh Tạo, anh Tạo không yêu cầu bị cáo hoàn trả, cần truy thu của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước; số tiền 500.000 đồngD trả cho anh Nguyễn Phạm Quốc T chủ nhà nghỉ (Dũng lấy từ số tiền cắm xe trộm cắp để trả), anh Tùng đã tự nguyện giao nộp số tiền này cho Cơ quan điều tra và anh cũng không yêu cầuD bồi thường. Do vậy, không cần đặt ra để giải quyết.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, Cơ quan điều tra còn thu giữ củaD 01 bộ vam phá khoá kim loại màu đen dài 7,7cm, gồm: Thân vam và đầu vam. Đầu vam dài 4,3cm, rộng 0,8cm được mài dẹt, thân vam hình lục giác, kích thước (3,4 x 0,8)cm và 01 chiếc cờ lê 08 bằng kim loại dài 11cm, trên thân có chữ "CHROME VANADM YETI USA Standard". Xét thấy, chiếc vam và cờ lê là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc thẻ nhớ bên trong có lưu giữ đoạn video được trích từ camera an ninh có liên quan đến vụ án, cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự và Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Xử phạt: Vũ Tiến D 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 01/11/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 15/02/2019.

3. Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 1, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ vam phá khoá kim loại màu đen dài 7,7cm, gồm: Thân vam và đầu vam. Đầu vam dài 4,3cm, rộng 0,8cm được mài dẹt, thân vam hình lục giác, kích thước (3,4 x 0,8)cm và 01 chiếc cờ lê 08 bằng kim loại dài 11cm, trên thân có chữ "CHROME VANADM YETI USA Standard". Truy thu 300.000 đồng tiền thu lời bất chính của Vũ Tiến D để sung ngân sách Nhà nước. Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh. Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc thẻ nhớ bằng nhựa màu đen có dòng chữ "MICROSDHC 4GB MADEINTAIWAN" được niêm phong trong phong thư có chữ ký của người nộp và dấu của Cơ quan điều tra thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Vũ Tiến D phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo,người bị hại, người liên quan;*
- *VKSND thị xã, tỉnh;*
- *Công an thị xã TS;*
- *THA thị xã TS;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;*
- *Lưu HS,VP.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa